

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGÀY THU TU 20/6/2024

Event 401 Boys 7 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hoang, Phuc	7	Quan Tan Phu	1:28,00	1:23,43	
2 Nguyen Phan Bao, Long	7	Quan Tan Phu	1:29,00	1:26,90	
3 Tran, Dinh	7	Clb Rach Mieu	1:45,00	1:38,69	
4 Pham Dang, Nam	7	Quan 1	1:40,00	1:44,53	
5 Tran Quoc, Dung	7	Quan GO Vap	1:40,00	1:47,45	
6 Tran Minh, Duc	7	Quan 4	NT	1:53,75	
7 Pham Hoang, Minh	7	Quan 3	1:50,00	1:54,71	
8 LE Nguyen, Khang	7	Clb Chi Lang	1:48,00	1:56,58	
9 Pham VO Phuc, Nguyen	7	Clb Rach Mieu	1:50,00	1:59,53	
10 DO Hoang Phuc, Lam	7	Quan 3	NT	2:01,01	
*11 Tran Quoc, Bao	7	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	2:02,57	
*11 Quan VI, Kiet	7	Quan 5	NT	2:02,57	
13 DO Dang, Khoa	7	Clb Chi Lang	1:46,00	2:03,51	
14 Tran Tinh Phan, Kha	7	Quan 7	NT	2:15,43	
15 Ngo Pham Nhat, Minh	7	Quan 5	NT	2:33,46	
--- Tat Quan, Nam	7	Quan 7	NT	NS	
--- Nguyen Dang, Minh	7	Quan 7	NT	NS	
--- Huynh Phuoc, AN	7	Clb KY Dong	NT	NS	

Event 402 Girls 7 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Tuyet, Linh	7	Quan Tan Phu	1:28,00	1:28,16	
2 Phan Tuong Khanh, VI	7	Quan Tan Phu	1:35,00	1:28,67	
3 Nguyen Duc Minh, Chau	7	Clb Rach Mieu	1:45,00	1:29,78	
4 Nguyen Thai Thanh, Ngoc	7	Quan 4	1:46,00	1:41,51	
5 LE HA Ngoc, Khue	7	Clb Rach Mieu	1:46,00	1:46,92	
6 Pham DO Phuong, Chi	7	Quan 5	NT	1:58,70	
7 DO Minh Kim, Phung	7	Quan 1	NT	2:00,48	
8 Huynh Nhu Ngoc, Han	7	Quan Tan Binh	NT	2:05,25	
9 Nguyen Ngoc Minh, Anh	7	Clb Chi Lang	1:51,00	2:12,24	
10 LE Ngoc Bao, Chau	7	Quan 5	NT	2:19,32	
11 LE Hoang Thien, AN	7	Quan Binh Thanh	NT	2:28,78	
12 Ngo Nha, Uyen	7	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	2:41,39	
--- Tran Thi Khanh, Ngoc	7	Quan 4	NT	NS	

Event 403 Boys 8 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Ngoc Minh, Anh	8	Quan Tan Phu	1:17,00	1:17,23	
2 Nguyen Bao, Nguyen	8	Quan 5	1:17,00	1:18,50	
3 Dinh Trong, Nguyen	8	Quan Tan Phu	1:25,00	1:20,66	
4 VO Hoang, Phuc	8	Clb Rach Mieu	1:29,00	1:30,20	
5 LE Minh, Thong	8	Clb Rach Mieu	1:27,00	1:31,87	
6 Pham Dang Tan, Loc	8	Quan 3	1:30,00	1:33,25	
7 Nguyen Pham Nhat, Vuong	8	Quan 1	1:34,00	1:38,01	
8 TO Minh, Tan	8	Quan 3	1:36,00	1:39,03	
9 Huynh Tan, Phat	8	Quan 1	1:38,00	1:39,95	
10 Nguyen Gia, Huy	8	Clb Chi Lang	1:37,00	1:42,19	
11 DO Chi, Vinh	8	Clb DE Nhat	NT	1:42,34	
12 Dinh Thien, Phuc	8	Huyen Hoc Mon	NT	1:42,67	
13 Tran Cat Gia, Lac	8	Quan Binh Thanh	NT	1:43,39	
14 Nguyen Minh, Anh	8	Clb Chi Lang	1:41,00	1:43,74	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGÀY THU TU 20/6/2024

(Event 403 Boys 8 Year Olds 100 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
15 Tran Ngoc Dang, Khoi	8	Quan Tan Binh	NT	1:48,42	
16 Nguyen Phuc, Thinh	8	Quan 7	NT	1:54,96	
17 Tran Nhat Thien, Bao	8	Quan GO Vap	1:32,00	1:57,01	
18 Nguyen Hoang Minh, Quan	8	Quan Tan Binh	NT	1:57,92	
19 Nguyen Cao Quoc, Anh	8	Quan 7	NT	1:58,82	
20 LE Duy, Anh	8	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	1:59,52	
21 LE Gia, VY	8	Clb DE Nhat	NT	2:12,02	
--- Phan Manh, Bao	8	Quan 4	NT	NS	

Event 404 Girls 8 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Nguyen Bao, Nhi	8	Quan Tan Phu	1:20,00	1:21,54	
2 VO Hoang Nhu, Ngoc	8	Clb Rach Mieu	1:38,00	1:32,47	
3 Nguyen Thai, Anh	8	Quan Tan Phu	1:30,00	1:33,36	
4 Nguyen Thai Bao, Tran	8	Clb Rach Mieu	1:34,00	1:34,27	
5 Pham Hoang Bao, Chau	8	Quan 3	NT	1:35,18	
6 LE Tuong Nhat, Anh	8	Quan 5	1:30,00	1:39,75	
7 LE Thuy, Tram	8	Clb KY Dong	NT	1:40,21	
8 Nguyen Ngoc Minh, Tue	8	Quan 7	1:45,00	1:44,53	
9 Dinh Khanh, Chau	8	Quan 3	NT	1:46,50	
10 VU AN, Nhien	8	Clb KY Dong	NT	1:48,43	
11 Tran Phan Huyen, MY	8	Quan GO Vap	1:36,00	1:50,62	
12 Thai Huynh Dieu, TU	8	Quan GO Vap	1:50,00	2:03,08	
--- DO Bao, Tran	8	Quan 7	1:51,00	NS	

Event 405 Boys 9 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Phuc	9	Quan 1	1:14,00	1:15,46	
2 Huynh Thanh, Phong	9	Quan Tan Phu	1:20,00	1:17,39	
3 Nguyen Hoang, Quan	9	Clb Rach Mieu	1:17,00	1:18,23	
4 Nguyen Minh, Quang	9	Clb Rach Mieu	1:20,00	1:21,62	
5 Dinh Tran Gia, AN	9	Quan Tan Phu	1:24,00	1:25,39	
6 Bui Hoang Nam, Nguyen	9	Quan 1	1:24,00	1:28,05	
7 Pham Dinh, Toan	9	Clb Nguyen Binh Khiem	1:35,00	1:28,51	
8 Nguyen LE Duc, Anh	9	Huyen Hoc Mon	NT	1:31,27	
9 Pham Hai, Lam	9	Quan 5	NT	1:32,04	
10 HO Dai, Nghia	9	Quan 10	NT	1:34,00	
11 Pham Tran Dang, Anh	9	Clb Chi Lang	1:36,00	1:36,08	
12 Huynh Tran Thanh, Khang	9	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	1:38,89	
13 Pham Cong Phuc, Anh	9	Clb Chi Lang	1:35,00	1:39,14	
14 Dinh Y, Vuong	9	Clb Lam Son	1:35,00	1:42,93	
15 Tran Minh, Tam	9	Quan GO Vap	NT	1:45,81	
16 Pham Minh, Khang	9	Quan GO Vap	NT	1:46,74	
17 Nguyen Minh, Kien	9	Quan 3	NT	1:52,29	
18 Nguyen Thanh, Hai	9	Quan Tan Binh	NT	1:55,32	
--- Trinh Van, Kiet	9	Clb Lam Son	NT	NS	

Event 406 Girls 9 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Nguyen Lan, Phuong	9	Clb Rach Mieu	1:17,00	1:17,47	
2 LO Phuong Bao, Ngan	9	Quan Tan Phu	1:19,00	1:19,64	
3 Doan Thi Uyen, Nhi	9	Quan Tan Phu	1:22,00	1:20,32	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGÀY THU TU 20/6/2024

(Event 406 Girls 9 Year Olds 100 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4 Nguyen Ngoc Phuong, Linh	9	Clb Rach Mieu	1:20,00	1:20,57	
5 Phan Gia, Han	9	Quan Binh Thanh	1:25,00	1:27,62	
6 Nguyen Thuy, Duong	9	Quan 5	NT	1:31,28	
7 Huynh DO Thanh, Ngoc	9	Clb Chi Lang	1:33,00	1:33,77	
8 Pham Minh Thanh, Tam	9	Clb DE Nhat	NT	1:39,39	
9 Ngo LE HA, Anh	9	Quan 3	NT	1:40,35	
10 LY MY, Ngoc	9	Quan Tan Binh	NT	1:42,56	
11 Phung Bich, Ngoc	9	Quan 3	NT	2:02,52	

Event 407 Boys 10 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 MA Thanh Trung, Chinh	10	Quan 1	1:09,00	1:09,42	
2 Nguyen Gia, Phuc	10	Clb Rach Mieu	1:13,00	1:11,94	
3 Phan Gia, Hung	10	Quan Binh Thanh	1:10,00	1:13,14	
4 Tran Thien, Minh	10	Quan 1	1:12,00	1:16,28	
5 Mai Cao, VI	10	Quan 4	1:20,00	1:18,64	
6 Tran Thanh, Nhan	10	Quan Tan Phu	1:20,00	1:20,47	
7 Nguyen Thien, Huu	10	Quan Binh Thanh	1:13,00	1:21,75	
8 Bui Hoang, Minh	10	Clb Rach Mieu	1:19,00	1:21,97	
9 Nguyen Thien, Nhan	10	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	1:27,96	
10 Nguyen Trong, Khoa	10	Clb Chi Lang	1:26,00	1:30,24	
11 LE HO Khang, Phi	10	Quan 5	NT	1:30,90	
12 Doan VU Minh, Khoa	10	Clb Chi Lang	1:27,00	1:31,05	
13 Nguyen Phuc, Thinh	10	Quan 4	NT	1:35,36	
14 Phan Bao, Lam	10	Quan 5	NT	1:40,32	
15 Pham, Nhue	10	Quan 3	NT	1:40,65	
16 Nguyen Gia, Bao	10	Quan GO Vap	NT	1:40,92	
17 Tran Thien, Phat	10	Quan 6	NT	1:47,58	
18 Huynh Phu, Gia	10	Quan 3	NT	1:52,59	
20 Nguyen Huu, Tri	10	Quan GO Vap	NT	1:53,34	

Event 408 Girls 10 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Tue, Lam	10	Quan 5	1:11,00	1:12,36	
2 Huynh Thanh, Tam	10	Quan Tan Phu	1:17,00	1:17,28	
3 Nguyen Thien, Kim	10	Clb Rach Mieu	1:22,00	1:21,11	
4 Nguyen Thi, Y	10	Thanh Pho Thu Duc	NT	1:27,84	
5 Bui Kim, Tam	10	Clb Rach Mieu	1:24,00	1:27,95	
6 Nguyen VO Bao, Ngan	10	Quan 5	1:25,00	1:29,83	
7 Duong Kim, Thu	10	Quan Binh Thanh	NT	1:34,45	
8 Tran LE Nhu, Hien	10	Clb Lam Son	NT	1:35,50	
9 Nguyen Hoang, Kim	10	Quan GO Vap	NT	1:38,56	
10 Tran Thanh, HA	10	Quan GO Vap	NT	1:41,74	
11 HO VO Thien, Huong	10	Quan 3	NT	1:43,45	
12 Bui Nguyen Thao, Tien	10	Clb LY Thanh Tong	NT	1:45,71	
13 Doan Minh Tam, Chi	10	Clb Lam Son	NT	1:46,80	
--- LE Lan, Huong	10	Clb Rach Mieu	NT	X1:16,82	
--- Tran Minh Thien, Kim	10	Quan 7	NT	NS	

Event 409 Boys 11 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Minh, Khoa	11	Quan 3	1:04,00	1:05,18	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGÀY THU TU 20/6/2024

(Event 409 Boys 11 Year Olds 100 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Lai Ung, Hao	11	Clb Rach Mieu	1:05,00	1:05,57	
3 Pham Minh, Hung	11	Quan Binh Thanh	1:09,00	1:12,15	
4 Hoang Anh, Duong	11	Quan Binh Thanh	1:08,00	1:13,67	
5 Chung VU Gia, Phuc	11	Quan Tan Phu	1:16,00	1:16,25	
6 Huynh Minh, Phu	11	Quan 5	1:15,00	1:19,20	
7 Pham Xuan, Truong	11	Quan Tan Binh	1:14,00	1:21,16	
8 VU Dang Hoang, Linh	11	Quan Tan Binh	1:15,00	1:22,72	
9 Nguyen Kim, Don	11	Clb Rach Mieu	1:24,00	1:29,34	
10 Nguyen Minh, AN	11	Clb Lam Son	NT	1:33,17	
11 Nguyen Gia Anh, Quan	11	Quan 3	NT	1:34,34	
12 Nguyen Thanh, TU	11	Quan 7	NT	1:44,97	
--- Nguyen Trong, Phu	11	Clb Rach Mieu	NT	X1:15,81	
--- Nguyen Thanh Gia, Huy	11	Thanh Pho Thu Duc	NT	DQ	
--- LE Duc, Quan	11	Quan 7	NT	NS	

Event 410 Girls 11 Year Olds 100 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Ngoc Quy, Tran	11	Clb Rach Mieu	1:10,00	1:09,54	
2 LE Thanh, HA	11	Clb Rach Mieu	1:11,00	1:10,24	
3 HO Bao, Ngoc	11	Quan Tan Phu	1:10,00	1:10,61	
4 Tran Tue, Lam	11	Quan Binh Thanh	1:10,00	1:12,29	
5 Doan Tran Quynh, Tram	11	Quan Binh Thanh	1:11,00	1:13,26	
6 LE Kim, Anh	11	Clb Chi Lang	1:15,00	1:14,23	
7 Pham Kim, Quyen	11	Clb Chi Lang	1:16,00	1:18,35	
8 Pham Nguyen Khanh, Nguyen	11	Quan GO Vap	1:16,00	1:19,48	
9 Tran Pham Quynh, Thy	11	Quan 3	1:22,00	1:19,64	
10 Khuu Thanh, Van	11	Quan 6	NT	1:27,58	
11 LE Hai, Thanh	11	Quan 1	NT	1:27,93	
12 LE Hai, MY	11	Quan 1	NT	1:30,76	
13 Bui Ngoc AI, Nhi	11	Clb LY Thanh Tong	NT	1:37,35	
14 Nguyen Bao Khanh, AN	11	Quan Tan Binh	1:30,00	1:40,44	
15 Nguyen LE Cat, Tuong	11	Quan 7	NT	1:43,44	
16 LE Nguyen Minh, TU	11	Quan Tan Binh	NT	1:45,21	
--- Nguyen Thi, Thuy	11	Thanh Pho Thu Duc	NT	X1:23,93	
--- Nguyen Truong Thien, AN	11	Quan 5	1:40,00	NS	
--- Pham Nguyen Thai, Anh	11	Quan 4	NT	NS	
--- Dang AI Bao, Han	11	Quan 7	NT	NS	

Event 411 Boys 9 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Hai, Long	9	Quan Tan Phu	1:17,00	1:19,56	
2 HO Hieu, Minh	9	Clb Rach Mieu	1:29,00	1:26,46	
3 LY Quoc, Khang	9	Clb Rach Mieu	1:32,00	1:32,02	
4 Tran Anh, Khoa	9	Clb Chi Lang	1:32,00	1:32,99	
5 LE Duong Minh, Anh	9	Quan 3	NT	1:34,72	
6 LE Hoang, Nam	9	Quan Tan Binh	NT	1:37,94	
7 Nguyen Minh, Khang	9	Quan 1	1:40,00	1:45,44	
8 Bui Quang, Thanh	9	Huyen Hoc Mon	NT	1:48,52	
9 VO Cao Hoang, Phi	9	Quan 5	NT	1:48,76	
--- Pham Hai, Lam	9	Quan 5	NT	NS	
--- Nguyen Thai, Huy	9	Quan Tan Phu	1:50,00	NS	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGÀY THU TU 20/6/2024

Event 412 Girls 9 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Khanh, Chi	9	Clb Rach Mieu	1:25,00	1:24,89	
2 Nguyen Ngoc Phuong, Linh	9	Clb Rach Mieu	1:30,00	1:33,45	
3 LE Mai Thao, LY	9	Quan Tan Phu	1:55,00	1:50,13	
4 Mai Anh, Thu	9	Huyen Hoc Mon	NT	2:07,05	
--- Nguyen Bao, Ngoc	9	Quan 4	NT	NS	
--- Nguyen Khanh, Tien	9	Clb Chi Lang	NT	NS	

Event 413 Boys 10 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hoang Nguyen Anh, TU	10	Quan Tan Phu	1:13,00	1:16,47	
2 Nguyen Thai Bao, Khang	10	Clb Rach Mieu	1:28,00	1:33,42	
3 Luu Nguyen Phuoc, Toan	10	Quan 5	1:30,00	1:36,28	
4 Dinh Thien, Phuc	10	Clb DE Nhat	NT	1:40,83	
5 Pham Tinh, Tam	10	Clb Rach Mieu	1:40,00	1:42,61	
6 Pham, Nhue	10	Quan 3	NT	2:03,57	

Event 414 Girls 10 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Ngoc Gia, Han	10	Quan 1	1:24,00	1:22,15	
2 Pham DO Phuong, Lam	10	Quan 5	1:27,00	1:25,96	
3 Nguyen Phuong, Nghi	10	Quan 5	1:29,00	1:26,01	
4 Hoang DO HA, Quyen	10	Clb Rach Mieu	1:22,00	1:27,89	
5 Nguyen Thuy Khanh, Linh	10	Clb Rach Mieu	1:25,00	1:28,48	
6 DO Ngoc Bao, Tran	10	Quan Tan Phu	1:30,00	1:34,15	
7 VU Bao, Ngoc	10	Quan Tan Phu	1:35,00	1:34,58	
8 Nguyen Thi, Y	10	Thanh Pho Thu Duc	NT	1:41,68	
9 Nguyen Chau Cat, Tuong	10	Quan Binh Thanh	1:30,00	1:50,40	
10 Nguyen Thanh Thuy, VY	10	Clb Lam Son	1:42,00	1:56,83	
--- Tran Tue, Lam	10	Quan 5	NT	X1:24,18	
--- Tran Tue, Man	10	Quan 5	NT	X1:32,60	
--- Tran Bao, VY	10	Clb Lam Son	1:50,00	NS	

Event 415 Boys 11 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Hoang Anh, Khoi	11	Quan Tan Phu	1:17,00	1:15,50	
2 HO Bao, Nam	11	Clb Rach Mieu	1:14,00	1:15,90	
3 Nguyen Tuan, Khang	11	Quan 5	1:19,00	1:23,18	
4 LE TU Minh, Khoi	11	Quan 1	NT	1:35,75	
5 Hong Due, Long	11	Quan 6	NT	1:44,46	

Event 416 Girls 11 Year Olds 100 LC Meter Butterfly

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 VU Thao, Nhi	11	Clb Rach Mieu	1:18,00	1:17,61	
2 Nguyen Thi Tuong, AN	11	Clb Rach Mieu	1:13,00	1:18,97	
3 Huynh Thien, MY	11	Quan Binh Thanh	1:17,00	1:20,58	
4 Nguyen Truc, Nhu	11	Quan 5	1:20,00	1:23,56	
5 Nguyen Linh, Hien	11	Quan 3	NT	1:41,55	
--- AN Nhat Cat, Tien	11	Clb Chi Lang	NT	NS	

Event 417 Boys 11 Year Olds 400 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Lai Ung, Hao	11	Clb Rach Mieu	5:00,00	5:17,05	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024

Results - NGÀY THU TU 20/6/2024

(Event 417 Boys 11 Year Olds 400 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Nguyen Hieu, Phong	11	Quan Binh Thanh	5:36,00	5:26,55	
3 Tran Minh, Quang	11	Quan Tan Phu	5:40,00	5:33,96	
4 Dang Thai, Bao	11	Quan 5	6:12,00	6:09,16	
--- HO Bao, Nam	11	Clb Rach Mieu	NT	X5:50,52	
--- Nguyen Cao Thien, Phuc	11	Quan Tan Phu	NT	X5:57,99	
--- LE Duc, Quan	11	Quan 7	NT	NS	

Event 418 Girls 11 Year Olds 400 LC Meter Freestyle

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phung Nguyen Bich, Duyen	11	Clb Rach Mieu	5:10,00	5:20,11	
2 HO Bao, Ngoc	11	Quan Tan Phu	5:25,00	5:21,96	
3 Tran Tue, Lam	11	Quan Binh Thanh	5:22,00	5:22,12	
4 Nguyen Thi Ngoc, Truc	11	Quan Tan Phu	5:35,00	5:40,11	
5 Nguyen Bao Lam, Anh	11	Quan 3	6:00,00	5:51,17	
--- Huynh Thien, MY	11	Quan Binh Thanh	NT	X5:27,92	
--- VU Thao, Nhi	11	Clb Rach Mieu	NT	X5:37,88	
--- Nguyen Ngoc Nha, Uyen	11	Quan 5	NT	X5:38,48	
--- Tran Ngoc, Mai	11	Quan 10	NT	X5:38,54	
--- LE Kim, Anh	11	Clb Chi Lang	NT	X5:40,14	
--- Doan Tran Quynh, Tram	11	Quan Binh Thanh	NT	X5:53,55	
--- Nguyen Ngoc Quy, Tran	11	Clb Rach Mieu	NT	X5:54,83	
--- AN Nhat Cat, Tien	11	Clb Chi Lang	NT	NS	

Event 419 Boys 8 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Clb Rach Mieu	A	NT	2:50,38	
1) Nguyen Pham Tuan, Kiet 8	2) HO Truong, AN 8	3) LE Minh, Thong 8	4) Minh Triet Nie, Kdam 8	
2 Quan Tan Phu	A	NT	2:57,72	
1) Dinh Trong, Nguyen 8	2) Tran Ngoc Minh, Anh 8	3) Nguyen Minh, Hung 8	4) Nguyen Duong Hoang, Phuc 8	
3 Quan 3	A	NT	2:57,81	
1) HA Tien, Dat 8	2) Nguyen Tuan, Anh 8	3) Pham Dang Tan, Loc 8	4) Nguyen Xuan, Phu 8	
4 Quan 5	A	NT	3:14,08	
1) Nguyen Ngoc Bao, Phuc 8	2) Nguyen Huu Phuc, Nguyen 8	3) Pham NG Thanh, Nhan 8	4) Nguyen Bao, Nguyen 8	
5 Quan 1	A	NT	3:18,78	
1) Nguyen Quy, Vuong 8	2) Nguyen Pham Nhat, Vuong 8	3) Truong Cao, Atami 8	4) Huynh Tan, Phat 8	
6 Clb Chi Lang	A	NT	3:27,74	
1) LE Trung, Hieu 8	2) HO Bao, Lam 8	3) HO Ngoc Gia, Khang 8	4) Nguyen Gia, Huy 8	
7 Clb Nguyen Binh Khiem	A	NT	3:43,95	
1) Nguyen Chi, Hieu 8	2) LE Duy, Anh 8	3) VU LE, Duy 8	4) Nguyen Phuoc Gia, Huy 8	
--- Clb Lam Son	A	NT	NS	
1) Dang Tuong, Minh 8	2) Doan Minh, Huy 8	3) LE Hoang, Bach 8	4) Nguyen Minh, Khoa 8	

Event 420 Girls 8 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Tan Phu	A	NT	2:57,28	
1) Tran Bao, Tran 8	2) DO Ngoc Thu, KY 8	3) Pham Nguyen Bao, Nhi 8	4) Tran Phuong, Truc 8	
2 Clb Rach Mieu	A	NT	3:03,14	
1) Lac MY, Quyen 8	2) Giah Gia AY, Thah 8	3) Nguyen Thai Bao, Tran 8	4) VO Truong Thao, MY 8	
3 Quan 3	A	NT	3:13,88	
1) Phan Y Minh, Nghi 8	2) Dinh Khanh, Chau 8	3) Pham Hoang Bao, Chau 8	4) LE Xuan Y, Nguyen 8	
4 Quan 1	A	NT	3:31,95	
1) DO Phan Man, Tiep 8	2) Nguyen Cat Anh, Khue 8	3) Ngo LE Nguyet, VY 8	4) LE Ngoc Khanh, Mai 8	

NHI DONG THANH PHO 2024 - 17/06/2024 to 21/06/2024**Results - NGÀY THU TU 20/6/2024****(Event 420 Girls 8 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
5 Clb KY Dong	A	NT	3:34,79	
1) VU AN, Nhien 8	2) Lam Ngoc, Quyen 8	3) LE Thuy, Tram 8	4) Nguyen Thi Diem, Kieu 8	
6 Quan 5	A	NT	3:40,26	
1) LE Tuong Nhat, Anh 8	2) Huynh Thanh, Thao 8	3) Nguyen Tran Thanh, Thao 8	4) Nguyen Huynh Khanh, Linh 8	
7 Quan GO Vap	A	NT	3:58,70	
1) Bui Ngoc Quynh, AN 8	2) HA Bao, Nghi 8	3) Tran Phan Huyen, MY 8	4) Nguyen Nghi, Lam 8	
--- Quan 7	A	NT	NS	
1) DO Bao, Tran 8	2) LE Khanh, Ngoc 8	3) Nguyen Ngoc Minh, Tue 8		

Event 421 Boys 9 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Clb Rach Mieu	A	NT	2:40,87	
1) Tran Phan Nghe, Minh 9	2) HO Hieu, Minh 9	3) LE Hoang, Minh 9	4) Nguyen Hoang, Quan 9	
2 Quan Tan Phu	A	NT	2:43,81	
1) Huynh Thanh, Phong 9	2) Nguyen Quoc Dang, Khoa 9	3) Tran Hai, Long 9	4) Nguyen Thai, Huy 9	
3 Quan 5	A	NT	3:02,27	
1) Nguyen Chi, Hai 9	2) Nguyen Tuan, Khoi 9	3) Pham Hai, Lam 9	4) Duong Gia, Hao 9	
4 Quan GO Vap	A	NT	3:26,86	
1) Tran Bao, Son 9	2) Pham Minh, Khang 9	3) Nguyen Ngoc Anh, Hao 9	4) Tran Minh, Tam 9	
5 Quan 3	A	NT	3:29,11	
1) Nguyen Truong, Huy 9	2) Nguyen Minh, Kien 9	3) LE Duong Minh, Anh 9	4) Tran Duc Bao, Phuong 9	
6 Clb Lam Son	A	NT	3:37,75	
1) Nguyen Minh, Quan 9	2) Hoang VO Nhan, Bach 9	3) Dang Bui Gia, Huy 9	4) Dinh Y, Vuong 9	
--- Quan 1	A	NT	NS	
1) Bui Hoang Nam, Nguyen 9	2) Huynh, Anh 9	3) Nguyen Minh, Khang 9	4) Nguyen Minh, Phuc 9	

Event 422 Girls 9 Year Olds 4x50 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Clb Rach Mieu	A	NT	2:39,02	
1) Tran Truc, Nhat 9	2) Pham DO TU, Duong 9	3) Bui Khanh, Chi 9	4) Tran Nguyen Lan, Phuong 9	
2 Quan Tan Phu	A	NT	2:49,16	
1) Nguyen Khanh, Chau 9	2) VO MY, Hanh 9	3) LO Phuong Bao, Ngan 9	4) Doan Thi Uyen, Nhi 9	
3 Quan 5	A	NT	3:06,47	
1) Nguyen Gia, Nghi 9	2) Nguyen Thuy, Duong 9	3) Nguyen Minh, Thu 9	4) VO Thien Bich, Chau 9	
4 Quan 1	A	NT	3:07,26	
1) Nguyen HA Quynh, Chi 9	2) VU Huong, Thao 9	3) TA Cong, Anh 9	4) Nguyen Tran Minh, Phuong 9	
5 Quan 3	A	NT	4:09,10	
1) Nguyen Tran Uyen, Nhi 9	2) Pham Ngoc Thao, Nhi 9	3) Ngo LE HA, Anh 9	4) Phung Bich, Ngoc 9	